

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
NGUYỄN TRƯỜNG TỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐKTNTT ngày tháng năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ)

Tên ngành, nghề: THIẾT KẾ TRANG WEB
Mã ngành, nghề: 5480217
Trình độ đào tạo: Trung cấp
Hình thức đào tạo: Chính quy
Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THCS trở lên
Thời gian đào tạo: 02 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

- Người học có được kiến thức về đồ họa vi tính đa truyền thông, về thiết kế, xây dựng và lập trình website; sử dụng được các chương trình đồ họa vi tính phổ biến hiện nay để phục vụ cho việc thiết kế và lập trình website.

- Người học có khả năng thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn theo vị trí công việc, có phương pháp đánh giá kết quả công việc chuyên môn một cách độc lập và chính xác; có khả năng tự nâng cao trình độ chuyên môn.

- Người học tốt nghiệp được cấp bằng trung cấp ngành Thiết kế trang web, có khả năng học tập liên thông lên bậc học cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Kiến thức:

+ Trình bày được nguyên lý cơ bản và bản chất về trang web, thiết kế website và quản trị website;

+ Nắm vững được quy trình thiết kế, quản trị, vận hành và bảo trì hệ thống website;

+ Vận hành được các phần mềm quản trị hệ thống mạng, web và email;

+ Nắm vững các qui tắc về bảo mật thông tin và an toàn thông tin trên mạng;

+ Có kiến thức về tiếng Anh chuyên ngành công nghệ thông tin.

- Kỹ năng:

+ Sử dụng thành thạo công cụ xử lý ảnh và thiết kế đồ họa cho web;

+ Sử dụng thành thạo công cụ thiết kế và phát triển web;

+ Sử dụng thành thạo công cụ thiết kế đa truyền thông trên web (ảnh động, đa phương tiện, ...);

+ Vận hành hệ thống và sử dụng được các công cụ quản trị hệ thống mạng, web và email và hệ quản trị hệ cơ sở dữ liệu;

+ Xử lý được các sự cố xảy ra trong quá trình vận hành hệ thống website.

+ Thiết kế, xây dựng và triển khai được hệ thống website cho doanh nghiệp nhỏ và trung bình;

+ Bảo trì, sửa chữa và nâng cấp được phần mềm và phần cứng của hệ thống mạng;

+ Sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp đạt trình độ A1 hoặc tương đương;

+ Chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản hoặc tương đương.

- *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

+ Rèn luyện được tác phong công nghiệp, trung thực trong công tác.

+ Không ngừng học tập và sáng tạo trong công việc.

+ Có tinh thần trách nhiệm đối với công việc, có lương tâm nghề nghiệp.

+ Thể hiện tinh thần tập thể, đoàn kết và phát huy tối đa năng lực cá nhân.

+ Có khả năng tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong công việc.

- *Chính trị, đạo đức:*

+ Có hiểu biết một số kiến thức phổ thông về Chủ nghĩa Mác – Lê nin, Hiến pháp, Pháp luật nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

+ Có hiểu biết về đường lối phát triển kinh tế của Đảng, thành tựu và định hướng phát triển công nghiệp của địa phương, khu vực, vùng miền;

+ Trung thành với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân; sống và làm việc theo Hiến pháp - Pháp luật;

+ Yêu nghề, có ý thức cộng đồng và tác phong làm việc của một công dân sống trong xã hội công nghiệp. Có thói quen lao động nghề nghiệp, sống lành mạnh phù hợp với phong tục, tập quán và truyền thống văn hóa dân tộc;

+ Luôn có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu của công việc.

- *Thể chất, quốc phòng:*

+ Đủ sức khỏe để làm việc lâu dài trong điều kiện năng động của các xí nghiệp công nghiệp. Sức khỏe đạt loại I hoặc loại II theo phân loại của Bộ Y tế;

+ Có hiểu biết về các phương pháp rèn luyện thể chất, ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

+ Hiểu biết những kiến thức, kỹ năng cơ bản cần thiết trong chương trình giáo dục quốc phòng;

+ Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp ngành Thiết kế trang web, người học làm được công việc thiết kế và quản trị website tại các doanh nghiệp; kết hợp thực hiện việc thi công hoặc quản lý thi công các công trình mạng tại doanh nghiệp.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô-đun: **23**
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: **1435** giờ (**64** tín chỉ)
- Khối lượng các môn học chung: **255** giờ
- Khối lượng các môn học, mô-đun chuyên môn: **1180** giờ
- Khối lượng lý thuyết: **424** giờ; thực hành, thực tập, thí nghiệm...: **1011** giờ

3. Nội dung chương trình:

| Mã MH/ MD | Tên môn học, mô-đun | Số tín chỉ | Thời gian học tập (giờ) | | | |
|-----------------|---------------------------------------|------------------|-------------------------|--------------|--------------------------|-----------|
| | | | Tổng số | Trong đó | | |
| | | | | Lý thuyết | TH, TT, TN, BT, TL | Thi/ KT |
| I | Các môn học chung | 12 | 255 | 94 | 148 | 13 |
| MH01 | Giáo dục chính trị | 2 | 30 | 15 | 13 | 2 |
| MH02 | Pháp luật | 1 | 15 | 9 | 5 | 1 |
| MH03 | Tin học | 2 | 45 | 15 | 29 | 1 |
| MH04 | Tiếng Anh | 4 | 90 | 30 | 56 | 4 |
| MH05 | Giáo dục thể chất | 1 | 30 | 4 | 24 | 2 |
| MH06 | Giáo dục quốc phòng và an ninh | 2 | 45 | 21 | 21 | 3 |
| II | Các môn học, mô-đun chuyên môn | 52 | 1180 | 330 | 777 | 73 |
| <i>II.1</i> | <i>Môn học, mô-đun cơ sở</i> | <i>17</i> | <i>315</i> | <i>150</i> | <i>146</i> | <i>19</i> |
| MH07 | Cấu trúc máy tính | 3 | 45 | 30 | 13 | 2 |
| MH08 | Mạng máy tính | 3 | 45 | 30 | 13 | 2 |
| MH09 | Tin học văn phòng | 3 | 60 | 15 | 40 | 5 |
| MH10 | Lập trình cơ bản | 3 | 60 | 30 | 28 | 2 |
| MH11 | Tiếng Anh chuyên ngành CNTT | 2 | 45 | 15 | 28 | 2 |
| MH12 | Cơ sở dữ liệu | 3 | 60 | 30 | 24 | 6 |
| <i>II.2</i> | <i>Môn học, mô-đun chuyên môn</i> | <i>34</i> | <i>865</i> | <i>180</i> | <i>631</i> | <i>54</i> |
| MH13 | Thiết kế web cơ bản | 3 | 60 | 15 | 39 | 6 |
| MH14 | Xử lý ảnh | 3 | 60 | 15 | 39 | 6 |
| MH15 | Lắp ráp và cài đặt máy tính | 3 | 60 | 15 | 40 | 5 |
| MH16 | Lập trình Front-End cho website | 2 | 60 | 15 | 39 | 6 |

| Mã MH/ MĐ | Tên môn học, mô-đun | Số tín chỉ | Thời gian học tập (giờ) | | | |
|------------------|--|------------------|-------------------------|--------------|--------------------------|-----------|
| | | | Tổng số | Trong đó | | |
| | | | | Lý thuyết | TH, TT, TN, BT, TL | Thi/ KT |
| MH17 | Phát triển ứng dụng web bằng mã nguồn mở | 3 | 60 | 30 | 25 | 5 |
| MH18 | Quản trị mạng máy tính | 3 | 60 | 15 | 39 | 6 |
| MH19 | Công nghệ đa phương tiện | 3 | 60 | 15 | 40 | 5 |
| MH20 | Thiết kế đồ họa | 3 | 60 | 15 | 39 | 6 |
| MH21 | Quản trị WebServer | 2 | 45 | 15 | 28 | 2 |
| MH22 | Thiết kế Banner | 3 | 60 | 15 | 39 | 6 |
| MH23 | Thực tập tốt nghiệp | 6 | 280 | 0 | 278 | 2 |
| Tổng cộng | | 63 | 1435 | 424 | 925 | 86 |

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ LĐ-TB&XH phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian hoạt động chính khóa vào những thời điểm phù hợp.

4.3. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học, mô-đun:

Hình thức thi, thời gian làm bài, điều kiện thi kết thúc môn học, mô-đun được quy định trong chương trình môn học, mô-đun.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Đối với đào tạo theo niên chế:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo và có đủ điều kiện sẽ được dự thi tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

| TT | Môn thi | Hình thức thi | Thời gian thi |
|----|--------------------------------|--|--|
| 1 | Chính trị | Viết; Trắc nghiệm | 90 phút; Từ 45- 60 phút |
| 2 | Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp | Viết hoặc trắc nghiệm; Vấn đáp; Ứng dụng trên máy tính | Không quá 180 phút; 20 phút (40 phút chuẩn bị); Không quá 180 phút |
| 3 | Thực hành nghề nghiệp | Ứng dụng trên máy tính | Không quá 180 phút |

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp.

- *Đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tích lũy tín chỉ:*

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ trung cấp và phải tích lũy đủ số mô-đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp trung cấp.

4.5. Các chú ý khác:

- Có thể sử dụng một số môn học, mô-đun đào tạo trong chương trình khung nêu trên để xây dựng chương trình đào tạo sơ cấp nhưng phải tạo điều kiện thuận lợi cho người học có thể học liên thông lên trình độ trung cấp và cao đẳng.

- Dựa theo chương trình này, khi đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp lên cao đẳng, cần giảng dạy bổ sung những môn học, mô-đun không được đào tạo trong chương trình trung cấp./.